

VIỆC LÀM CỦA NGƯỜI CÓ ĐẤT BỊ THU HỒI CHO PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP Ở HÀ NỘI

Ths. Nguyễn Trung Sơn

Tổng công ty Đầu tư & Phát triển Hà Nội

Hà Nội là một thành phố nằm trên vùng kinh tế trọng điểm phía bắc. Trong thời gian qua, kể từ khi có chủ trương của Đảng và Nhà nước về đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa (CNH, HĐH) đến nay, ngành công nghiệp (CN) của Thành phố đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng, góp phần tích cực vào chuyển dịch cơ cấu kinh tế, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội khác. Tuy nhiên, quá trình phát triển CN của Thành phố đã nảy sinh không ít khó khăn và thách thức, nổi lên là vấn đề việc làm của người có đất bị thu hồi cho phát triển CN.

1. Thu hồi đất để phát triển CN là cần thiết

Để đẩy mạnh CNH, HĐH, một đòi hỏi bức thiết là phải đẩy mạnh phát triển CN, tốc độ tăng trưởng CN phải nhanh hơn tăng trưởng của ngành nông nghiệp và mức chung của nền kinh tế. Để có được tăng trưởng CN cao, con đường cơ bản nhất là phải thúc đẩy tăng năng suất lao động, phát triển sản xuất CN ở các ngành hiện đại. Sự phát triển này có ý nghĩa rất quan trọng. Nó không chỉ tạo ra sự phát triển vượt bậc của bản thân ngành CN, thu hút công nghệ mới và phương pháp quản lý tiên tiến của các nước phát triển, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng trong nước và thúc đẩy xuất khẩu, mà còn thúc đẩy phát triển

ngành nông nghiệp và dịch vụ, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu các ngành kinh tế theo hướng hiện đại.

Do lợi ích của CN là rất lớn, nên trong lịch sử phát triển của nhân loại từ trước đến nay, chưa có một quốc gia phát triển nào mà không trải qua giai đoạn CNH, chuyển nền kinh tế chủ yếu từ nông nghiệp lên CN. Hơn thế, họ còn ngày càng HĐH hơn nữa nền sản xuất của mình nhằm phát triển mạnh mẽ các ngành CN mới và dịch vụ.

Để phát triển CN, một trong những điều kiện quan trọng nhất là phải chuyển một phần diện tích đất nông nghiệp sang CN để có mặt bằng xây dựng. Đối với những nước đất đai được thừa nhận là của người dân, việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất giữa các chủ sở hữu thuộc các ngành kinh tế chủ yếu được thực hiện thông qua quan hệ mua bán do cơ chế thị trường và quan hệ cung - cầu điều tiết, nhà nước chỉ hỗ trợ để việc chuyển đổi đạt được mục tiêu nhà nước đã lựa chọn.

Đối với nước ta, do đất đai thuộc sở hữu toàn dân, nhà nước là đại diện chủ sở hữu và thống nhất quản lý, nên nhà nước có quyền giao đất cho các tổ chức, cá nhân sử dụng và có quyền thu hồi đất để chuyển đổi mục đích sử dụng. Về thực chất, đất nông nghiệp là đất Nhà nước giao cho nông dân nhằm đưa vào phát triển sản xuất nông nghiệp. Theo pháp

luật, người nông dân không chỉ có quyền có đất sản xuất, mà còn có các quyền trong sử dụng đất, được hưởng thành quả lao động và kết quả đầu tư trên đất khi được Nhà nước giao. Việc Nhà nước thu hồi một phần diện tích đất nông nghiệp chuyển sang phát triển CN và xây dựng các kết cấu hạ tầng khác trong giai đoạn đẩy mạnh CNH, HĐH là cần thiết và đây là lẽ đương nhiên của người đại diện chủ sở hữu đối với đất.

Đây không phải là việc làm tùy tiện, mà nó được xuất phát từ yêu cầu CNH, HĐH đất nước vì lợi ích công cộng, lợi ích quốc gia. Không những thế, nó còn do chính yêu cầu phát triển ngành nông nghiệp và kinh tế nông thôn. Bởi lẽ sự phát triển CN không chỉ tạo ra cơ hội việc làm mới, ổn định hơn để người lao động có thu nhập cao hơn so với làm nông nghiệp, tạo điều kiện chuyển dịch lao động từ nông nghiệp, nông thôn sang CN, dịch vụ và thành thị, mà còn tạo ra những điều kiện mới để mở rộng thị trường cho phát triển nông nghiệp, nông thôn. Những sản phẩm được tạo ra từ CN sẽ là những yếu tố sản xuất và hàng tiêu dùng đáp ứng tốt hơn nhu cầu sản xuất và đời sống của người dân nông thôn. Nhờ phát triển CN mà người nông dân có điều kiện mở rộng thị trường tiêu thụ nông sản, cung cấp các nguyên vật liệu cho CN và lương thực, thực phẩm cho những người làm CN.

Theo tính toán, trên một ha đất, nếu làm nông nghiệp chỉ có thể tạo ra được 2-3 chỗ làm việc, nhưng nếu chuyển sang phát triển CN thì sẽ có máy nhà máy, số lượng lao động được sử dụng sẽ tăng lên nhiều lần. Thực tế ở nước ta trong những năm gần đây

cho thấy, nhờ phát triển CN và hình thành các khu công nghiệp, khu chế xuất, đã chuyển được hàng triệu lao động nông nghiệp sang CN, người lao động đã có thu nhập khá hơn so với khi làm nông nghiệp, mức sống vật chất và tinh thần của gia đình họ đã được nâng lên.

Thu hồi đất nông nghiệp chuyển sang sản xuất CN còn tạo ra điều kiện thúc đẩy tăng năng suất lao động nông nghiệp. Do thị trường nông sản được mở rộng, nên tỷ suất lợi nhuận của người nông dân tăng lên, điều này lại thúc đẩy việc chăm lo sản xuất của họ, thúc đẩy tăng năng suất lao động, kích thích sản xuất nông nghiệp gắn với thị trường, tăng hiệu quả.

2. Tình hình giải quyết việc làm của người dân bị thu hồi đất

Khác với nhiều tỉnh, thành phố trong cả nước, Hà Nội chỉ có 33.446 ha đất nông nghiệp; nếu kể cả đất lâm nghiệp thì cũng chỉ có 41.149 ha, chiếm 44,56% tổng diện tích đất tự nhiên của Thành phố (theo mức chung, đất nông nghiệp chiếm 28% diện tích đất tự nhiên của cả nước). Tức là ở Hà Nội, khi những người nông dân bị thu hồi đất, họ có rất ít khả năng được cấp lại đất để tiếp tục sinh sống bằng nghề nông, mà phải chuyển sang làm CN và dịch vụ.

Trước khi thu hồi đất, đa phần người dân làm nông nghiệp, trình độ chuyên môn kỹ thuật nói chung rất thấp, hầu như không được đào tạo. Theo một điều tra khảo sát tháng 8/2005, số người có trình độ cao đẳng, đại học trở lên chỉ chiếm 8,2%, trung cấp 6,8%, học nghề và tương đương 8,8%, không có chuyên

môn kỹ thuật chiếm 76,2% trong tổng số lao động thuộc các hộ bị thu hồi đất ở Hà Nội. Công việc của những người này trước khi bị thu hồi đất có tới 69,5% số người trong độ tuổi làm nông nghiệp, 8,3% làm công nhân, 4,6% làm thương mại, 3,6% làm các công việc hành chính, 1,5% làm nghề xe ôm và 7,8% làm nghề khác, 4,7% không có việc làm.

Một điều tra ở huyện Từ Liêm, huyện có tốc độ phát triển CN và đô thị cao nhất Hà Nội, cho thấy trong 144 hộ được điều tra, cơ cấu lao động theo nghề trước khi thu hồi đất (năm 2000) như sau: thuần làm nông nghiệp 115 hộ, chiếm 79,8%; thuần ngành công nghiệp 2 hộ, chiếm 1,4%; số hộ thuần làm thương mại và các dịch vụ khác 0 hộ; số vừa làm nông nghiệp vừa làm thương mại dịch vụ 21 hộ, chiếm 14,6%; số hộ vừa làm công nghiệp vừa dịch vụ 1 hộ, chiếm 0,7%; số hộ vừa làm nông nghiệp vừa xây dựng và vận tải 3 hộ, chiếm 2,1%; số hộ vừa làm nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ 2 hộ, chiếm 1,4%¹. Nghĩa là, tuy nghề nghiệp của số người bị thu hồi đất khá đa dạng, nhưng phần lớn làm nghề nông. Do trình độ chuyên môn và nghề nghiệp như vậy, nên cơ hội người dân tự tìm việc làm trong CN và dịch vụ của những người sau khi bị thu hồi đất là rất khó khăn.

Để giải quyết vấn đề này, căn cứ vào các quy định của Chính phủ, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội thành lập Ban chỉ đạo

Chương trình việc làm, tiến hành nắm bắt thực tế nguồn nhân lực, khả năng giải quyết việc làm của các dự án mới được xây dựng, khả năng của các cơ sở sản xuất kinh doanh để chỉ đạo các sở, ngành có liên quan như Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, sở Kế hoạch và Đầu tư tìm biện pháp hỗ trợ giải quyết việc làm trên địa bàn Thành phố.

Nhiều chính sách khuyến khích phát triển sản xuất được Thành phố ban hành và thực hiện như chính sách khuyến khích, tạo điều kiện về mọi mặt để phát triển các thành phần kinh tế, nhất là khuyến khích phát triển kinh tế tư nhân. Trong chính sách phát triển nông nghiệp, Hà Nội đã đầu tư, hỗ trợ xây dựng kết cấu hạ tầng, giống, vốn, đưa tiến bộ khoa học - kỹ thuật mới vào trồng trọt và chăn nuôi, chuyển dịch cơ cấu sản xuất theo hướng hiện đại. Phát triển các loại hình dịch vụ, tạo điều kiện về việc làm cho người lao động thuộc diện di dời, giải toả.

Các chủ dự án đã có những cố gắng hỗ trợ người dân trong việc đào tạo chuyển đổi nghề và giải quyết việc làm, nhất là đối với những lao động trẻ, dưới 35 tuổi, nhằm giúp họ kiếm được việc làm mới trong CN hoặc dịch vụ với thu nhập cao hơn và ổn định hơn.

Để tạo điều kiện cho người lao động tìm kiếm việc làm, Hà Nội đã triển khai Chương trình Vay vốn Quỹ Quốc gia hỗ trợ việc làm gắn với chương trình chuyển đổi cơ cấu kinh tế. Các hội, đoàn thể của Thành phố như Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Mặt trận tổ quốc, Đoàn thanh niên cũng có những hoạt động giải quyết việc làm cho con em và hội viên của mình.

¹ UBND huyện Từ Liêm (2002-2005), Báo cáo tình hình thực hiện Chương trình 09/CTr-HU về “Giải quyết một số vấn đề trọng tâm xã hội bức xúc giai đoạn 2001-2005” (Về lao động việc làm).

Thành phố áp dụng hai mức hỗ trợ là: hỗ trợ một phần kinh phí đào tạo (đây là chủ yếu) và hỗ trợ hoàn toàn. Hỗ trợ chủ yếu bằng hình thức cấp kinh phí để người lao động tự tìm nơi đào tạo. Các cơ sở sử dụng đất thu hồi cũng có tham gia vào việc hỗ trợ này, tuy nhiên còn ở mức thấp và chủ yếu là hỗ trợ kinh phí để người lao động tự tìm đến học tập tại các trung tâm dạy nghề.

Tuy nhiên, trong những năm qua, việc đào tạo nghề cho người lao động không có bài bản, thiếu chiến lược và kế hoạch rõ ràng, cụ thể, có gì làm nấy, có khả năng đến đâu làm đến đó. Hà Nội vẫn chưa thật sự chú trọng hỗ trợ cho người bị thu hồi đất trong việc đào tạo nghề để tìm kiếm việc làm mới. Số lao động mất đất, không có nghề, cần đào

tạo thì nhiều, nhưng đào tạo không được bao nhiêu. Không ít người lao động bị thu hồi đất được đào tạo nghề không phù hợp với yêu cầu của thị trường lao động, chất lượng đào tạo nghề thấp. Mức độ đào tạo mà người lao động nhận được từ các đơn vị nhận đất và từ Nhà nước là rất thấp, các hộ bị thu hồi đất vẫn tự đào tạo là chính.

Theo kết quả khảo sát trên, công việc hiện tại của những người sau khi bị thu hồi đất như sau: nông dân chiếm 53,0% số lao động có đất bị thu hồi; công nhân: 10,3%; buôn bán: 6,2%; xe ôm: 6,2%; hành chính: 4,4%; việc khác: 7,5%; không việc làm: 12,4%. Dưới đây là bảng so sánh tỷ lệ số người có việc làm trước và sau khi bị thu hồi đất ở Hà Nội.

Công việc	Trước khi thu hồi đất (%)	Sau khi thu hồi đất (%)	Chênh lệch (%)
1	2	3	4=3-2
- Làm nông nghiệp	69,5	53,0	- 16,5
- Làm công nghiệp	8,3	10,3	+ 2,0
- Buôn bán	4,6	6,2	+ 1,6
- Làm thuê, xe ôm	1,5	6,2	+ 4,7
- Làm hành chính	3,6	4,4	+ 0,8
- Làm các công việc khác	8,8	7,5	- 1,3
- Không có việc làm	4,7	12,4	+ 7,7

Theo bảng trên, số người làm nông nghiệp sau khi thu hồi đất đã giảm đáng kể (16,5%), số người làm CN và dịch vụ được tăng lên. Đây là chiều hướng tốt. Tuy nhiên, tỷ lệ thất nghiệp sau khi thu hồi đất đã cao hơn so với trước khi thu hồi đất và mức tăng trưởng lao động CN còn chậm trong khi tỷ lệ người làm thuê và xe ôm tăng nhanh hơn. Số

người được thu hút vào các cơ sở đầu tư trên đất thu hồi còn ít. Hơn nữa, tình trạng việc làm cũng có chiều hướng xấu, trong những người có việc làm, số không đủ việc làm chiếm gần một nửa (46,8%). Nghĩa là việc làm của người mất đất về cơ bản vẫn chưa có tiến triển mấy. Tốc độ chuyển đổi đất nông nghiệp sang CN và đô thị hóa nhanh, nhưng

tốc độ chuyển dịch lao động từ nông nghiệp sang CN còn chậm, chưa tương xứng, gây lãng phí nguồn lực sản xuất.

3. Nên có sự chuẩn bị trước việc làm khi thu hồi đất

Qua khảo sát thực tế cho thấy, nguyên nhân của tình trạng những người bị mất việc làm và việc làm không ổn định sau khi thu hồi đất là khá đa dạng, như không có việc gì để làm, việc làm không phù hợp (có việc làm nhưng trình độ, sức khoẻ, tuổi tác, tính kỷ luật... của người mất việc không đáp ứng), có việc làm nhưng người lao động không chấp nhận do lao động vất vả, thu nhập thấp... Song, suy cho cùng nguyên nhân chủ yếu đều do chưa có sự chuẩn bị tốt về khả năng tìm kiếm việc làm trước khi Nhà nước thu hồi đất.

Một là, để giải quyết vấn đề này, cần nhận thức rằng, thu hồi đất để chuyển đổi mục đích sử dụng như trên là cần thiết, nhưng Nhà nước phải đảm bảo cuộc sống lâu dài của người có đất bị thu hồi. Phải giải quyết tốt lợi ích của người dân và coi đó là gốc rễ cho sự thành công của chủ trương thu hồi đất chuyển đổi mục đích, thúc đẩy phát triển. Nếu cuộc sống của họ tối đi hoặc không được hon trước khi bị thu hồi đất thì sự nghiệp CNH, HĐH của chúng ta sẽ không thành công và không đạt được mục tiêu phát triển bền vững. Cần phải có sự chuẩn bị tốt khả năng tìm kiếm việc làm và tạo việc làm cho họ.

Hai là, nâng cao chất lượng công tác

quy hoạch, gắn quy hoạch đất đai với quy hoạch về việc làm, tổ chức khu tái định cư với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố. Phải chủ động và làm tốt công tác dự báo, quy hoạch và kế hoạch chuyển đổi sử dụng đất; đồng thời có kế hoạch tái định cư, kế hoạch, chính sách và biện pháp chuyển đổi nghề, chính sách hỗ trợ dạy nghề, tạo việc làm cho người lao động thuộc diện bị thu hồi đất. Tổ chức thông tin, tuyên truyền về chủ trương thu hồi đất để người dân chủ động học nghề, chuyển nghề và tự tạo việc làm cho mình.

Rà soát lại quy hoạch sử dụng đất nông nghiệp, điều chỉnh quy hoạch đất nông nghiệp gắn với kế hoạch dạy nghề, tạo việc làm; gắn kế hoạch phát triển doanh nghiệp CN và dịch vụ với kế hoạch tuyển lao động tại chỗ, trước hết cho thanh niên để có kế hoạch đào tạo họ phù hợp với ngành nghề và cơ cấu lao động của doanh nghiệp. Kế hoạch đào tạo ở các quận, huyện phải được soạn thảo cụ thể, chi tiết, trên cơ sở tính toán các loại hình doanh nghiệp thu hút vào địa phương, nhu cầu về cơ cấu, số lượng và chất lượng nguồn lao động mà các doanh nghiệp cần để đảm bảo tính khả thi về việc làm khi Nhà nước thu hồi đất.

Khắc phục tình trạng “quy hoạch treo”, đất đã được thu hồi nhưng không triển khai dự án theo đúng tiến độ, hoặc chủ đầu tư nhận đất nhưng không triển khai xây dựng dẫn đến dân mất đất không có việc làm. Kiên quyết loại bỏ tình trạng một số người lợi dụng quy hoạch để lấy đất của nông dân để

hoặc là bố trí cho các dự án không khả thi, hoặc đầu cơ bất động sản, dẫn đến đất nông nghiệp bị bỏ không, trong khi nông dân không có đất sản xuất.

Ba là, điều chỉnh và hoàn thiện cơ chế chính sách về tạo việc làm và đảm bảo cuộc sống lâu dài cho người có đất bị thu hồi. Hà Nội có quy định nếu người nông dân bị thu hồi 30-50% diện tích đất thì hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp cho 1 lao động, nếu bị thu hồi 50-70% diện tích đất thì hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp cho 2 lao động, nếu bị thu hồi trên 70% diện tích thì hỗ trợ toàn bộ lao động mà trong hộ có. Mỗi lao động được hỗ trợ 3,8 triệu đồng.

Nếu chỉ dừng ở trách nhiệm Nhà nước hỗ trợ tiền thì chưa đủ. Không phải bất cứ người nông dân nào bị thu hồi đất, nhờ vào tiền hỗ trợ cũng có thể học được nghề mới và tìm được việc làm mới. Do trình độ văn hóa thấp, không có kế hoạch chi tiêu, thiếu thông tin về thị trường lao động và nhiều lý do khác, nên mặc dù nhận được tiền hỗ trợ để chuyển đổi công việc, nhưng ít người có cơ hội tìm được nghề mới.

Mặc dù chính quyền Thành phố có quy định, mỗi ha đất thu hồi, phục vụ cho dự án, chủ dự án phải đào tạo tại chỗ và tuyển dụng ít nhất 10 lao động địa phương, nhưng do không có cơ chế ràng buộc cả phía người lao động và phía người sử dụng lao động nên có doanh nghiệp thì tuyển dụng lao động tại chỗ, nhưng sau một thời gian lại phải thải hồi, hoặc vì số lao động này không đáp ứng được nhu cầu công việc, hoặc vì không quen

với yêu cầu của lao động CN nên xin ra khỏi doanh nghiệp, cơ quan. Khó khăn lớn nhất là đối với số lao động lớn tuổi (từ 35 tuổi trở lên). Số này chiếm quá nửa số lao động có đất bị thu hồi hiện nay, nguy cơ thất nghiệp toàn phần và kéo dài đối với họ là rất lớn.

Do vậy, phải có quy định bằng luật pháp và chính sách về trách nhiệm đào tạo, chuyển đổi nghề, tạo việc làm mới đối với người có đất bị thu hồi. Coi đó là vấn đề kinh tế, chính trị và xã hội hàng đầu mà chính quyền các cấp phải có trách nhiệm giải quyết, chứ không phải để người dân tự lo. Việc qui hoạch và triển khai đào tạo, chuyển đổi nghề cho dân phải được chuẩn bị trước khi thu hồi đất của họ. Có chế độ ưu tiên cho những người lớn tuổi làm các công việc dịch vụ đơn giản trong hoặc gần các khu công nghiệp, khu đô thị mới ngay ở khu đất mà họ đã bị thu hồi, như bán hàng tạp hoá, quán ăn, trông coi hoặc sửa chữa xe máy, phục vụ sinh hoạt.

Bốn là, tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục, công tác cán bộ và tăng cường vai trò của chính quyền các cấp trong việc tạo việc làm và thu nhập cho người dân có đất bị thu hồi. Cần quán triệt chủ trương của Thành ủy Hà Nội tại Hội nghị lần thứ tám ngày 4/7/2007: "Công tác giải phóng mặt bằng sẽ được thực hiện với phương châm: công khai, dân chủ, công bằng, quan tâm đến lợi ích của nhân dân, tăng cường đối thoại". Cần làm cho người dân hiểu rõ sự cần thiết và ý nghĩa quan trọng của việc thu hồi đất đối với sự phát triển kinh tế – xã hội để hưởng ứng tích cực chủ trương của Đảng và Nhà nước.